SỐ THỨ 1565 — NGÀY THỨ BẢY 3 JUIN 1922 — NĂM THỨ MƯỜI

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ : 0$02

	Hà-nội [illegible]	[illegible]	[illegible]	Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Ai-lao	Nam-kỳ, Đại-Pháp và các thuộc-địa Pháp	Ngoại-quốc
Một năm.	6$00	6$50	6$30	6$30	6$60	9$00
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN VĂN VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG BẮC TÂN VĂN HANOI

TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.

4e page { Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . . . 0$18 le c/m }

Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Phai biết xoay nghề mà kiếm ăn
Lao-tâm với lao lực cùng một đoàn

Một hôm ta được tiếp một ông tổng-sư trạc độ tứ tuần phàn nàn ta thán cùng ta rằng: ông mới phải bãi về, tại ông không có văn bằng gì, bây giờ khốn khổ thân ông, bát cơm khó kiếm cho đủ ăn, manh áo khôn tìm cho đủ mặc! Ấy là ông còn quên chưa nhắc cái nỗi vợ con ông nheo nhóc, cha mẹ già ông không chỗn nương cậy: xưa nay trong gia-tộc, bao nhiêu người đều mong đợi vào cái lương quí báu mươi mười lăm đồng của ông cả. Tình cảnh thảm thương! Ai nghe nói mà cầm lòng cho đậu! Nhưng, một ông tổng-sư như thế, hoặc còn có vài ba mươi ông tổng-sư như thế, hoặc lại còn có nhiều ông làm những nghề chẳng khác mấy nghề tổng-sư cũng như thế chăng! Nên ta có thể khái niệm mà xếp cả các ông gặp cái tình cảnh như thế vào một hạng gọi là *hạng nhỡ thời*, nhỡ thời chỉ vì một nỗi cái học ngày xưa của các ông đối với hiện thời hình như không còn đắc dụng nữa. Cái lý đang nhiên trong lúc giao-thời cạnh-tranh kịch-liệt, tân cựu xung đột, thì tất làm sao cũng có kẻ bị oan uổng thiệt thòi vào đấy. Chiến trường nào mà lại không có người bị thương hay tử trận?

Song cái cũ muốn thải ra vốn là sức yếu thất thời đã đành. Mà cái mới có khi cũng muốn thất thời nữa thì ta nghĩ làm sao? Cái gì chớ cái số các cậu tuổi mười bảy, mười tám cho đến hai mươi, hai mươi nhăm được theo đòi tân học năm bảy năm hoặc đỗ cả bằng Sơ-đẳng tốt-nghiệp, mà phải chịu nhỡ nhàng, nghe như bây giờ mỗi ngày kể cũng một nhiều thêm mãi lên; các cậu dường như cứ ngồi đợi việc làm, nay luồn lọt quị lụy đây tìm việc làm, mai chạy chọt lễ nghĩa đó tìm việc làm, cứ tìm việc làm luôn luôn mãi, mà việc làm vẫn hình như trốn tránh các cậu, để đến nỗi các cậu cũng kêu ca nhăn nhó cuộc đời khó kiếm ăn. Các cậu dù chưa phải gánh nặng gia quyến, nhưng tình cảnh của các cậu cũng là đáng thương nữa, chẳng những một thương mà lại thêm cái phần sợ! Ông tổng-sư trên kia bị thải, thôi thì « *đi về cái nhà* » trong khi bà vợ gồng gánh lên chợ bán nải chuối, buồng cau, để kiếm tiền đong gạo, may ông cũng còn hạ thân xuống ẵm đỡ thằng con nhỏ cho nó khỏi quấy, hay nuôi lợn, xua gà gọi là tần-tảo thêm cho đủ muối dưa để qua ngày qua bữa, trong lòng không lấy gì làm nhục nhằn oán hận cho lắm. Ông vốn người quê mùa, ông lại trở về quê mùa, cảnh này người ấy không xa xôi gì mấy. Chớ một cậu *văn-bằng* kia, cậu chưa tìm thấy việc làm, giá bảo cậu ở nhà mà cuốc vườn hay nuôi lợn, ta chỉn sợ cậu bĩu mồm bĩu mỏ kêu là đê-mạt, không đáng làm. Lưỡi cậu đã uốn thông chữ *r*, tay cậu đã cầm nổi quản bút sắt, đầu cậu đã *cúp* lối rẽ đường ngôi, chân cậu có khi đã xỏ qua đôi giầy bịt gót kia mà! Nhỡ nhỡ nhàng nhàng, dở ông dở thằng, nửa tân nửa cựu, không còn toàn hủ bại, chưa đủ hẳn văn-minh, học-thức chẳng nâng cao lên hơn chúng, gia tư không đắp điếm cho kịp sự muốn làm sang, các cậu phần nhiều thành ra lang thang vô nghề, ăn chơi xằng xịt, làm cho ai cũng ghét, cũng khinh, cũng riễu cười, mà đặt cái tên hèn là « *công-tử-bột* ». Ôi! ba tiếng « *công tử-bột* » báo chương nào, ngày nào trong báo chương mà không thấy dương danh các cậu để bày tỏ những thủ đoạn đáng khinh ra cho ai nấy cùng biết. Nếu số các cậu *công-tử* mà lan nhiều mãi ra, ta chỉn sợ là một mối có cơ nguy nan cho xã-hội nhà ta vậy. Mà nguy nan chỉ vì một nỗi không có nghề-nghiệp gì cho nhất định. Ta nói không có nghề nghiệp tưởng như là không đúng. Trong đời biết bao nhiêu là nghề, thường chỉ lo thiếu người cho nghề, chớ không thiếu nghề cho người mấy khi, khốn nhưng, đối với người Nam ta, ai đã gọi có chút học, học chữ Hán xưa, hay học chữ Pháp bây giờ, thì ngoài cái nghề làm lại, dường như không còn một nghề gì đáng làm nữa. Ông vốn con nhà nho-sĩ, thà ông thuận bổ sung một tên thừa-phái lúi sùi đầu tận trên Hoàng-sư-phì, còn hơn là chịu mang cái tiếng anh thợ đóng giầy đường đường ở giữa đất kinh-kỳ. Nó đã theo đòi học a, b, nó chỉ cầu sao cho được một chân thông ký — hay chạy giấy cũng ừ — ở các tòa, các sở, chớ nó há lại đành phận chú lái đi vác mẫu hàng chào từng nhà hay sao? Rút lại, không bao giờ ta ra khỏi cái vấn-đề « *làm lại* » so với *làm các nghề khác*. Nói rộng nữa, là cái vấn-đề « *lao tâm* » so với « *lao lực* ». Lao tâm rất trọng, lao lực rất khinh, ấy cái thông bệnh của người nước Nam ta và có lẽ của người nhiều nước khác nữa. Hai bên cân, một bên nặng trĩu, một bên nhẹ bỗng, chênh lệch quá! Ừ, thử đưa mắt trông qua mà xem. Số người hiện đang làm lại đã thấy nhiều mà số người hậu-bổ muốn làm lại còn gấp biết mấy mươi. Một sở cần độ mươi mười làm người làm giấy? Khóa thi mở để kén chọn, chắc có ngay đến năm ba trăm người chen nhau ra ứng-thí. Mấy năm trước, hoặc khi ta còn thấy lệ đến nỗi, một người làm thư ký, bị ốm còn đang nằm dưỡng bệnh tại nhà thương, chưa chi đã có kẻ hàng mấy chục người nom dòm, dám ứng hiện lên rằng người kia đã khuất núi, rắp mong chiếm lấy chỗ làm của người ta. Cái thói đời cạnh tranh nghĩ mà chua xót!

(*Còn nữa*) N. O. N.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 31 Mai 1922

Hội-đồng các quan đại-sứ

Hội-đồng các quan Đại-sứ sẽ yêu-cầu nước Tchécoslovaquie phải tầm nã, và giải-nạp người Đức tên là Conrard bị can về việc Petersdorf, hiện đương trốn trong địa-hạt nước ấy.

Xe hỏa hỏng máy

Tin Bourg — Có một cái xe-hỏa chở hàng hỏng máy đứng lại trong đường hầm Mornay. Có bảy người làm trên tàu bị chết ngạt.

Việc Trung-hoa

Tin Macao. — Nhân việc người Trung-hoa đình công sinh ra sự xung đột nhau thì có 74 người bị hại và nhiều người bị thương.

Paris, ngày 1er Juin 1922

Ngạch tư-pháp

MM. Capdeville Giacabbi, Prouff, Gorshe mông bổ chức thẩy-viên ở tòa thượng-thẩm ở Saigon. M. Caillat, quan biện-lý tại Vĩnh-long tự xin đổi với M. Roze là quan biện-lý ở Tananarive.

Hội-đồng Bồi-thường

Sau khi hội-đồng Bồi-thường nhận được bức thư của nước Đức phúc lại, hội đồng đã ưng chuẩn hoãn việc thi-hành bản giao-ước ngày 21 Mars. Nếu sau này nước Đức không y lời hẹn của Đức, thì bản giao-ước ấy sẽ bãi đi.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux ngày 2 Juin 1922

Quốc-trái Đại-Pháp: 3% 57.90 — 4% 1917 70.85. — 4% 1918, 63.42. — 5% 1915—1916 77.75 — 5% 1920 91.25 6% 1920 91.10

Nhân dịp lễ Pentecôte, nhà máy nghỉ không làm việc. Vậy số báo 1566 đến ngày thứ ba 6 Juin 1922 mới ấn-hành.

Đối với cuộc tiến hóa của dân-thôn
ngày nay nên thế nào?

Trước kia không kể chi nói riêng từ khi cái phong-trào văn-minh tràn tới, tuy chưa thuần thấm được đến nơi cốt-tủy, nhưng cái diện-mục của nhất ban xã-hội ta có lẽ đã hết thảy biến đổi cái lối cũ đi dần dần. Ấy đó, nếu bằng tự ta có được cái sức hấp-dẫn thanh chóng thì cái mới ấy sẽ thay vì cái cũ mà làm nên ngay cho ta được lắm vẻ tốt đẹp như người rồi. Nhưng nếu có thế đã chẳng cần phải nói làm chi, chỉ vì ta muốn hấp-dẫn lấy mà chưa đủ sức, cho nên trong cái lúc dở dang bỡ ngỡ này lại gây nên một cái cảnh-tượng hỗn hào khó chuyển biến cho thành ngay ra mới được. Cái lẽ này, cũng là một cái thông lệ giai cấp tiến-hóa của thế-giới, dân-tộc nào cũng vậy, chứ không riêng gì một người mình. Cái cốt rằng ta đã tự nhận là có con mắt thức-thời mà muốn giúp một tay trong cuộc tiến-hóa của xã hội, thì ta phải trước xé cái giai cấp hiện thời của xã-hội ra làm sao đã, rồi ta mới có thể tính liệu được cái đường lối nơi tới cho theo kịp người. Vậy nay thuyết-giả muốn đem cái hiện trạng của dân ta mà có ý muốn nói riêng về thôn dân đối với buổi mới mang này ra làm sao, vì dân thôn là nơi viễn thanh giáo, để các nhà nhiệt thành muốn mưu cuộc tiến-hóa cho dân thôn sẽ tìm cách đối phó như thế nào vậy.

Chẳng nói hẳn ai cũng từng rõ các nơi dân thôn bao giờ cũng là một cái côn-bản trọng đại, mà lại là những cái địa-điểm khó khai thông, vì rằng quần tụ trong một số đông người, làng trên xóm dưới đi lại trong một tấc gang; kẻ trẻ người già giao tiếp chẳng qua thân thích: ngoài sự sinh hoạt hẹp hòi ấy, họ cũng chẳng muốn vượt ra ngoài giới hạn nữa làm chi. Vả chăng họ cũng tự nghĩ lương vua thuế nước đóng góp gánh vác hết bổn phận là xong, trong họ ngoài làng cư xử ra vào giữ luân thường lễ độ, ngoài những cái đó không muốn cầu chi mà cũng chẳng muốn ai xâm phạm đến, cái mẫu mực nề nếp đã mấy mươi đời, hết ông đến cha, hết con đến cháu, cứ khư khư giữ mãi không muốn biến đổi đi chút nào như vậy cho là hay là yên, là sung sướng lắm rồi; chứ thực nào họ có biết cái sự thế tất nhiên rằng ở trong cuộc đời không tiến thì tất thoái, nếu đã thoái thì ở vào cái đời ưu thắng liệt bại như ngày nay tất có cơ tiêu diệt, cứ thế mãi được sao! Cái côn bản đó nếu đã tiêu duyệt dần thì xã-hộ quốc-gia bởi đâu mà thành nữa. Vì vậy mà đời nào nước nào cũng chăm giữ cái côn bản ấy, mà sự tiến-hóa thì về những cái địa điểm đó bao giờ cũng chú ý hơn, miễn là khó hơn nơi khác. Ta cứ xem ngay như mấy năm nay Nhà-nước Bảo hộ đối với các dân thôn cái vấn-đề cải-lương hương tục thực đã hết sức hết lòng, cái hiệu quả sau này chóng chậm làm sao ta chưa hẹn được mà ta có thể quyết được vậy. Nhưng cái cơ-quan thuộc về nhà-nước đã đành, ngoài ra còn trông cậy ở những nhà có nhiệt-thành về cuộc tiến-hóa của quốc-dân, vậy thì cái phần trông cậy đó cũng khá nên quan-trọng. Vả chăng cái bản ý của thuyết-giả đây cũng là vì các nhà đó mà nói, không hay rằng các nhà đó với cuộc tiến-hóa của dân thôn ngày nay đối phó ra thế nào vì vậy mà cái lòng chân thành này cũng xui ở nên một vài lời ngu kiến.

Thường thấy có nhiều người phàn nàn rằng: « Trình độ dân ta còn thấp kém, mà nhất là các thôn dân thì lại là đê-liệt quá lắm, tối như đêm dày như đất, xúc tiếp với ánh sáng văn-minh mà cũng chẳng thấy khác ra được chút nào, như vậy bao giờ muốn cho tiến-hóa được. » Nói rằng trình-độ dân ta kém thì cố nhiên rồi, chẳng dám cãi là hay giỏi. Nhưng chỉ vì kém mới cần kíp phải khai hóa, dân đã ngu tối, muốn cho chóng sáng tới, thì tự ta phải có công dìu dắt, ra sức đỡ đần thì nó mới biết đường mà đi. Nếu chỉ nói không mà không làm thấy kém mà bỏ, thì còn ích gì cho ai, mà rồi ra cũng người ấy cũng tự mình làm kém mình nốt. Như thế có khác gì kẻ giàu có thấy đứa đói rách, ngoài miệng xoa xuýt xót thương mà trong lòng tiếc của không muốn cứu đỡ, xót không thương bảo, không những là mang tội bất nhân với nhân-đạo, mà lại bị cái tội lừa dối với lương-tâm.

Lại thường thấy có người vì lòng cấp tiến quá, tối mắt về sự văn-minh của người mà muốn cho dân mình cũng được ngay thế, nên những điều đã nói thành ra lăng lố không đâu. Thấy nghề nông, chân lấm tay bùn, bảo nên dùng phép mới cho tiện lợi thấy nghề công tay làm việc chậm bảo nên dùng cơ khí cho chóng mau; nói mãi cũng thấy ai làm lại toan thở vì dân không chịu tiến-hóa. Cứ như lời nói thì phải, nhưng đối với sự tiến hóa trong buổi sơ-đầu của dân ta nay thì hình như thiếu chút tự lượng. Vì cớ sao? Phải biết rằng người sở dĩ được có cái cảnh tượng văn minh rực rỡ như nay, kể đã hao tổn biết bao nhiêu tâm-tư tinh-lực của các nhà học-thức thực lòng yêu nước yêu dân, đem ra mà chỉ bảo mở mang dần dần mới được thế nữa chi là dân ta trình độ vốn thấp kém như trên kia đã nói, học chưa có thì biết thế nào là phép mới với cơ-khí, vả lại của lại còn eo hẹp thì đã làm thế nào mà khởi biện được những công cuộc to. Cái tư tưởng của người ấy đối với dân thực có khác gì thấy đứa đói bảo sao nó không nấu cháo thịt mà ăn, dắt một đứa lên núi bảo nó phải nhảy ngay một bước cho đến đỉnh thì được sao? Như vậy dẫu có nhiệt-thành cũng là vô bổ.

Ấy đấy, ta cứ xem hai hạng người ấy đối với cuộc tiến-hóa của dân không phải là vô tâm, nhưng một đằng chỉ biết nói mà không biết làm, một đằng không học mà muốn hay ngay, thế thì đều không trông cậy gì được cả. Vậy thì nên thế nào? Thiết tưởng trước khi muốn cho dân tiến-hóa, thì ta đối với dân và nhất là dân quê, ta lại cần phải nên tìm cách mà khai-đạo dần, phải làm sao cho chúng có cái học phổ-thông, diễn dụ cho chúng biết những điều thiết cận ở trong cuộc tiến-hóa; mà sự cần hơn hết là phải làm sao cho chúng được sinh-hóa dễ dàng, có đủ những cái đó thì mới có sức mà theo lên con đường tiến-hoạt vậy. Một nhà Bác-sĩ có nói: « dân cũng như một cái máy: dân không dạy thì ngu, máy không lau thì gỉ, nay các người muốn vội đem cái máy đó ra mà dùng ngay, không lau chùi sửa sang thì dù các người cố vặn cố quay mà nó cũng không chạy được lanh lẹ như cái máy khác; các người thấy vậy chỉ bực tức về nỗi không rõ làm sao mà máy không chạy, rồi lại chỉ biết quay vặn hoài, đến nỗi cái máy đó bị gãy về cái tay phũ phàng của các người ». Câu nói ấy có ý vị lắm thay, thực có thích-hợp với cuộc tiến-hóa của dân ta vậy.

S. B.

NỮ CÔNG

Xưa các đấng Thánh-hiền lấy tứ đức làm bổn-phận bọn phụ-nữ, mà trong tứ đức thì nữ-công đứng vào bậc nhì, cho nên tập nữ-công cũng hệ trọng cho người con gái như là con giai phải cần học kinh truyện. Sau này người con gái lúc xuất giá mà có thể trở nên bậc nội-tướng giỏi dang là cũng nhờ có tập nữ-công khi còn ở nhà cùng cha mẹ.

Nữ-công là những gì?

Những việc cần phải biết, phải làm hàng ngày, như là: nấu ăn, làm tương, muối cà, muối dưa, v. v. ấy là những việc thường, con gái ai cũng phải biết. Nói rộng ra nữa thì: làm các thức bánh mứt, thêu thùa, gọt nặn các cành hoa, con giống, v. v.: song đó là những việc không kể ai cũng biết được và không phải là nhà nào cũng dùng đến. Chẳng qua là những việc khéo tay, tỉ mỉ, con gái nhà phong lưu đài các mới học lấm.

Báo Trung-Bắc, số 1552, ngày 18 Mai 1922 có bài của bà chị Đạm-Phương, bàn về khoa nấu ăn, lý-thuyết đã tường tận, tôi xin biểu đồng tình và ước mong rằng nữ-công của chị em ta ngày một mở mang, tiến-bộ. Ai biết món gì khéo riêng cũng nên công-bố cho chị em đều biết, không nên giấu giếm. Nếu món khéo riêng ấy, chị em sau khi đã thí nghiệm rồi mà công nhận rằng được, rằng khéo, thì sẽ dần dần sưu tập, sau làm thành sách để có thể truyền-bá đi khắp trong nước. Trước hết tôi xin bàn về:

Cách làm tương

Tương là một thứ nước chấm rất cần dùng cho dân nhà quê mà ở các thành-thị cũng nhiều nhà ăn. Thế mà khắp Bắc-kỳ chỉ có mấy làng như làng Cự-đà, làng Bần, là làm tương ngon có tiếng.

Xét việc làm tương mỗi người làm một cách, mỗi nơi làm một khác, không mấy khi được ngon ngọt là tại cách làm đơn sơ, không cẩn thận, không được sạch sẽ, chứ không phải như người ta thường nói rằng « làm tương có tay » đâu.

Cách làm tương tôi sẽ kể sau đây là cách tôi vẫn thường theo mấy năm nay, và đã nghiệm rằng cứ theo cách ấy, vừa ngon vừa ngọt, và vừa sạch sẽ, có thể để lâu được. Vậy tôi không quản tài mọn, văn nôm, xin công-bố cách làm tương ra đây, để các chị em nhận lấm. Như bà chị nào còn có cách khác làm tương được ngon ngọt cũng xin bày tỏ cho chị em cùng biết.

Làm tương, phải dùng: gạo nếp, đậu tương, muối và nước lã đun sôi để nguội.

Như 13 lít nước lã đun sôi để nguội thì phải: 4 ống (ống đựng sữa con gấu) gạo nếp; 2 ống đậu tương; còn muối sẽ lượng sau.

Nếu muốn làm nhiều gấp hai, gấp ba thì cứ lấy gấp hai gấp ba số đã kể ở trên.

Ủ mốc. — Gạo nếp vo thật kĩ, ngâm một đêm, sáng hôm sau đổ ra rá vo lại. Bắc chõ đồ cho chín, đổ tãi ra nia. Đến hôm sau nữa (ngày thứ 3) lấy độ một bát ăn cơm nước (trong 13 lít đã nói trên) đổ vào nia xôi, rồi bóp cho rời hột xôi ra, vun vào nia, lấy tay nắm chặt lại; dùng lá sen tươi đậy khắp cả mặt xôi, lấy chiếu sạch đậy lên trên, rồi lấy chăn hay những cái bao gai sạch sẽ ủ lại cho kín. Nên để nia xôi ấy lên cái ghế hay cái phản dưới kê vài thanh củi. Thế tức là ủ mốc. Ngày ngày phải mở lá sen ra, lau mồ hôi đọng ở mặt dưới lá sen vài lượt, nếu không mồ hôi đỏ xuống mốc, mốc đã đen sì. Hễ ủ mà thấy càng nóng càng tốt. Ba hôm bỏ lá sen ra, trộn đều mốc lên, rồi lấy cái nia khác đậy lên, lại ủ như trước mà cũng phải thấm mồ hôi luôn. Bao giờ mốc hết hơi nóng, để lên tay thấy nhẹ là được.

Muối mốc. — Lấy 6 lít nước (trong 13 lít) đổ vào một bát chiết yên muối, lại đun sôi lên, để nguội rồi lọc vào một cái chậu sành hay là cái vại sành. Đổ mốc (đã ủ xong) vào chậu nước muối, quấy đều lên rồi đem phơi nắng. Sáng nào cũng phải đánh đều lên, rồi cất vào; mốc đang nóng chớ quấy mà chua ra. Thế tức là muối mốc. Phơi mười nắng là được. Mốc muối phơi độ ba ngày thì làm đậu.

Làm đậu. — Đậu tương đem ngâm 20 phút, đổ ra đem đồ cho chín, phơi cho se se rồi đem rang (mỗi mẻ độ một bát ăn cơm). Phải rang nhỏ lửa, cho khéo, vàng cả trong ruột hột đậu, chứ không phải vàng ngoài vỏ mà thôi. Rang được mẻ nào, ủ ngay mẻ ấy vào một cái thúng như ủ lạc. Khi đậu nguội và ròn thì đem xay. Còn ngót 7 lít nước (trong 13 lít) đem đổ đậu xay rồi vào ngâm trong cái chĩnh. Ngâm 8 hôm, thấy váng nó lắng hết xuống, nếm nước đậu ngọt thì ngả tương.

Ngả tương. — Ngả tương là lấy mốc đã phơi được rồi đem dấn lẫn với nước đậu ngọt ấy.

Muối thì phải lượng như thế này: Cứ đong 11 bát chiết yên tương đã ngả, thì cho hai bát chiết yên muối (đong gạt ngang miệng bát), mà phải trừ số muối đã dùng muối mốc trước đi. Sau hết lấy cối xay bột mà xay tương (cả nước) lại cho thật nhỏ. Lấy cái chĩnh ngâm đậu trước rửa cho kỹ, rồi đổ tương đã xay xong vào chĩnh, lau trong ngoài chĩnh cho sạch, lấy miếng vải bịt miệng lại, đem phơi nắng. Tối hay là khi mưa, phải đậy nắp cho kín. Mỗi sáng nên lấy cái que sạch (giai và to hơn cái đũa cả) quấy lên một lần. 10 hôm sau sẽ ăn được.

Đọc Văn Công Tử Hoàng Hoa Thám và Phong Trào Cần Vương Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Cách giữ gìn tương. — Khi lấy ăn, nên vợi ra chai, mà vợi về buổi sáng. Còn tương ở chĩnh, lấy đến đâu lan đến đấy. Chĩnh tương phải để ngoài sân, chỗ nhiều nắng, chung quanh chĩnh đóng ba cái cọc, dưới kê vài hòn gạch Nhất nhất đều phải cẩn thận sạch sẽ thì mới có thể giữ tương được lâu.

Nữ-sĩ, Kim Khanh

TỰ DO DIỄN ĐAN

Phụ bàn về việc lập học ở chốn hương-thôn

Các trường học ở chốn thôn quê ta hiện nay đặt ở những nơi nào, sự bất tiện những thế nào đã có nhiều người bàn đến rồi. Mới đây bài xã-thuyết trong báo Trung-Bắc tân-văn số 1548, 1544 và 1550 Nguyễn tiên-sinh Ôn-Như cũng đã bày tỏ phân-minh về những cách bất tiện ấy và tìm các cách để lập trường riêng, cùng là làm được một trường học lợi những thế nào. Thiết tưởng không cần phải giải tỏ thêm ra đây nữa. Song kỳ-giả cũng bút về bài này là vì hôm chủ nhật trước được tiếp một ông bạn đồng nghiệp phàn nàn về trường học của ông. Nguyên trường học ông đặt tại chùa làng kia, hôm 15 tháng giêng năm nay có lệ Thượng-nguyên, ông cũng đã có nói với dân ngay từ ngày trong năm, nghĩa là lúc nghỉ tết rằng nếu dân có muốn xin phép quan trên để sang giêng cho học trò nghỉ học một hôm lấy chỗ tế lễ thì dân làm giấy rồi ông sẽ đệ bẩm lên quan trên cho mới kịp. Nhưng việc dân trăm nhà ngóng ngày làm được cái giấy mà lấy chữ ký thực cũng khó lắm, nên họ không ngóc, họ bảo để đến gần ngày hội sẽ hay. Sang giêng mãi đến hôm 14 họ mới bảo ông giáo làm giấy xin phép cho dân thì ông không dám xin nữa, vì cậu ngày lắm rồi, có xin ra quan trên trả lời cũng không kịp, mà sợ rằng quan trên lại cho là người không biết việc, rồi bảo họ đi xin phép lấy, nhưng họ đi xin cũng không kịp nữa. Họ có nói với ông cho phép đóng cửa trường để lấy nơi làm lễ nhưng không có lệnh quan trên thì ông không dám tự tiện cho học-trò nghỉ, vì vậy họ phải cúng lễ ở ngoài sân chùa. Ấy chỉ có việc như thế mà tử đấy trở đi dân họ có ý không bằng lòng, hình như họ trông ông giáo cố ý ngăn trở sự cúng lễ, rồi họ kiếm chuyện định xin đi trường đi nơi khác, mà nay trường ấy cũng được hơn 40 người học trò... Cái tình cảnh trường học đặt tạm ngồi nhờ ở chốn hương-thôn ta hay gió là thế, mà đại để cũng còn nhiều nơi gặp những cảnh ngộ tương tự như thế nữa. Vậy ta cần phải tìm phương pháp thế nào mà kịp lập lấy trường học riêng, sớm được ngày nào hay ngày ấy thì sự học ở chốn thôn quê ta mới mong có kết-quả được. Những phương-pháp ấy Nguyễn-ôn-Như tiên-sinh cũng đã nói đến cả rồi. Duy xét ta có hai phương-pháp thần diệu hơn ; một là các dân xã hiện nay đâu cũng có phiếu quốc-trái từ năm 1917, 1918 và 1920 thì ta nên bàn với dân xin phép quan trên cho dân đi để lấy tiền lập trường học, cách ấy là cách hay hơn cả. . . .

Nơi nào tổng to có nhiều phiếu bán được nhiều tiền thì ta lập ngay một trường học hai, ba lớp thực nhỏ kiểu mẫu của nhà nước đã vẽ ra. Đó là hay nhất. Song cũng còn nhiều nơi dân ít tổng nhỏ, ta chưa có thể nhất định làm ngay một trường như vậy được, thì ta cũng nên cất lấy một cái nhà cao ráo sạch sẽ, tuy không có đủ kính chớp phân minh, nhưng cũng trông với mái ngói, ước độ giảm ba trăm bạc để cho có nơi yên ổn mà dạy trẻ học hành. Rồi ra sau này dân trí mỗi ngày một khai thông, nhiều người hiểu biết, bấy giờ ta sẽ lại lập một nhà trường to và cái trường học trước kia cũng có thể để làm nhà ở cho các ông giáo-sư, hoặc làm một cái nhà Hội-đồng trong tổng để ai nấy có thể đến đấy mà xem sách đọc báo cũng lại là một sự tiện nữa. Nhưng ta bàn như vậy ta tưởng hỏi xem bây giờ đã được mấy nơi tự dân đứng lên xin phép bán phiếu quốc-trái, mà làm trường chưa? Chắc rằng chưa, mà có cũng là số ít. Vậy có lẽ ta không nghĩ lấy một cách rào có thể làm đi được, cứ điểm nhiên tọa thị hay sao? Thưa rằng có cách làm được, nhưng cách này các ông giáo sư cần phải chịu đi lại khó nhọc một chút thì mới thành công được. Ta vẫn thường nói dân ở thôn quê chưa mấy người am hiểu việc công ích, mà có ra cũng mỗi tổng được năm ba người. Vậy ta nên đi lại bàn bạc với các người ấy và các ông chánh phó tổng, chánh phó lý đứng lên xin phép quan trên để mà lập trường. . . .

Chánh-phủ Bảo-hộ khai hóa cho dân ta về việc lập học đường vẫn hằng lưu tâm chú ý đến Song Chánh phủ không thể nhất đán lập nên học đường khắp chốn hương thôn được, vì sự đó cần phải tốn kém nhiều. Vậy thời bản phận ấy chắc là dân ta phải nên tự lo lấy. Trong chốn hương thôn hiện nay ta đã thấy các nhà chánh-giới, nông công thương giới xuất tiền, xuất lực, lập nên nhà trường, trường học, biết bao công quỹ lớn lao, huống chi ta đã tri thân vào giáo giới, mang lấy cái trách nhiệm dìu dắt hậu thiên niên để bước lên con đường tiến hóa. Ta há lại không nên nghĩ lấy cách gì giúp sức cho dân để lập lấy học đường cho con em ta có nơi chuyên cần đèn sách hay sao? Cái cách lập trường học mà thiển kiến của kỳ-giả vừa nói trên kia, thực cũng khó nhọc cho các nhà giáo sư ta lắm, song khó nhọc mà có kết quả hay thì tưởng ta cũng nên vui lòng mà làm vậy. Mong lắm thay !

Vũ-đình Trinh (Bắc-giang).

CÁC TIỂU-THUYẾT CỦA BẢN-QUÁN

BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ
của Ng.-văn-Vĩnh dịch, giá. **0$90**

ẤY AI HẸN NGỌC THỀ VÀNG
của Ng.-đỗ-Mục dịch, giá. **0,40**

THUYỀN TÌNH BỂ ÁI
của Ng.-đỗ-Mục dịch, giá. **0,60**

Ngài nào muốn mua, xin viết thư cho ông Bùi-xuân-Thành là quản-lý nhà in Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

Tiềnước gởi ngoài.

VIỆC HANOI

Nhân dịp lễ Pentecôte, nhà máy nghỉ không làm việc. Vậy số báo 1561 đến ngày thứ ba 6 Juin 1922 mới ấn-hành.

Giá bạc. — Kể từ ngày 3 Juin này, giá bạc ở kho Nhà nước định là 6 $. 25.

Tin tàu. — Tàu *Eubée* tới Hondau hôm 2 Juin, hồi 23 giờ.

Quan Toàn-quyền vô Saigon. — Quan quyền Toàn-quyền Baudoin chứng sau hội kỳ-niệm 14 Juillet sẽ vô Saigon.

Quan Thống-sứ đi Chapa. — Quan Thống-sư Mongeillot cùng với quí phu-nhân đã đi chuyến xe lửa tối hôm thứ năm lên Lao-kay để nghỉ mát tại Chapa. Trong khi quan Thống-sứ đi vắng thì quan Đốc-lý Poulin sẽ trông nom mọi việc ở phủ Thống-sứ.

Sở Vô-tuyến-điện Bạch-mai — Trong tháng Mai, sở Vô-tuyến-điện Bạch-mai nhận được 15 0s0 tiếng và gởi đi 15.852 tiếng, cộng là 30,932 tiếng.

Hộ-đồng thành-phố. — Quan Đốc-lý Mourroux có xin với quan Thống-sư gia hạn thêm cho kỳ hội-đồng tháng năm 15 ngày nữa thì chừng mồng 10 hay 12 tháng này sẽ họp.

Quan Đốc-lý Nam-định. — Sáng hôm qua, quan Đốc-lý Graffeuil thành phố Nam định có lên yết kiến quan Toàn-quyền.

Cuộc đua xe đạp ban đêm. — Đến tối mai chủ nhật 4 Juin, hồi 9 giờ tri Trường đua xe đạp ở đường Poginier sẽ mở một cuộc đua, vì nay đã đặt xong đèn điện thắp sáng chung hơn ban ngày.

Cuộc đua tối ngày mai sẽ là cuộc đua thứ nhất tại Bắc-kỳ vậy.

Á có giấy Quốc trái vô-danh bất cứ nhiều nào xin chiếu-cố lại hiệu FONDERIE TONKINOISE của HOÀNG-XUÂN LAN, số 39 Phố Hàng quạt Rue des Eventails) Hanoi mà hỏi ;
TRẢ GIÁ RẤT CAO, mua bán phân minh.
2042

Thi Làng Thành-chung học. — Chiều hôm qua thi những bài tính đố và cách tri sau này :

Tính đố

Nam-ban. — Tu Un nombre X diminue de 312 unités, quand on le divise par la fraction 21 15. Calculer ce nombre.

2o La surface de deux rizières, ayant chacune la forme d'un carré, differe de 63 mètres carres. La différence de leur périmètre est d'autre part égale à 12 mètres. Calculez le côté de chacun des 2 carrés.

Nữ-ban. — Dans la multiplication d'un nombre X par 80, on oublie de mettre au produit le dernier chiffre O. On trouve donc un nombre trop petit de 6. 336 unités. Quel est le multiplicande X.

2o) Une couturière achète une nappe dont la longueur est double de la largeur. Elle l'entoure d'un dentelle coutant 50 cents le mètre, puis revend la nappe 7$. 25 en réalisant une benéfice de 20 o.o. Quelles sont les dimensions de cette nappe, sachant qu'elle n'a coûté à la couturière que les 2.3 du prix de la dentelle :

Cách-trí

Bài thứ nhất. — Préparation de la soude du commerce. Divers procédés. Lequel vous semble le plus économique et pourquoi ? Usage de la soude du commerce.

Bài thứ nhì. — Qu'est-ce que la houille, ses diverses categories. Les mines de houille du Tonkin : Age et nature du charbon que l'on y trouve. Mode d'exploitation des mines de houille.

Cuộc thi thơ — Hồi 3 giờ chiều chủ-nhật ngày mai Hội-đồng điểm duyệt về cuộc thi thơ của cô Ngô thị-Quyên sẽ họp lần thứ hai tại nhà công-quán hội Khai-trí-tiến-đức, để phân thứ đệ, định lấy một bài « *Quán quán* » và bèn xem có nên lấp một kỳ « *Bình thơ* » hay không ?

Tôi cần mua phiếu QUỐC TRÁI, hạng vô danh, bất cứ năm nào. Xin đem đến nhà M. LÊ ĐÌNH CẢNH, số 47, phố hàng Giấy (Rue du Papier, TỈNH GIÁ RẤT CAO.
3032

Tòa án Đại-hình. — Chiều hôm qua gần 6 giờ tòa án Đại-hình mới xét xong việc ngộ-sát ở chợ Lộc-bình tỉnh Lạng sơn và kết án phạt tên Lâm-văn-Cần 8 năm tù.

. . .

Hôm nay tòa án Đại-hình xử việc sau này :

Hồi 6 các Janvier 1922 ở xóm Lao tung, làng Cam-đường (Lao-kay) có xảy ra một cái bi-kịch rất thảm thương. Nguyên xóm ấy duy chỉ có ba nhà ở, mà nhân số cả thảy đàn bà trẻ con 12 người. Chiều hôm ấy vào hồi 6 giờ, có một đảng 12 đứa cướp (9 người Nùng và 3 người Khách) mang súng lục, súng dài, dao và gậy thoạt tiên vào cướp nhà tên Pô-phú Nuôi, chúng bắt tên Nuôi đem chết và đánh người vợ, bốn người con và một người hàng xóm sang chơi ở nhà ấy bị trọng thương ; còn một người con dâu có thai gần đến tháng sinh thấy thế sợ chực chạy trốn thì chúng cũng đâm chết nốt. Xong rồi chúng phá hòm lấy được 200 đồng đồ đạc quần áo đáng giá 36 đồng.

Đoạn chúng kéo sang nhà tên Tân-lao-vou đánh tên ấy cũng người có 60 tuổi và người anh bị thương gục xuống đất, rồi lấy 3 đồng và 40 vuông vải.

Ở xóm ấy còn nhà tên Mè Hồ thì chúng vào nốt. Chúng đánh trói tên Mè Hồ cùng đem con gái lại và giết chết người anh vợ. May nhân lúc độn diptên Mè Hồ cùng người con gái chết được trói chạy vào rừng trốn. Chúng lấy cả nhà này được 30 đồng và 2 tấm vải rồi thoát. Sau trong đem bị thương có 2 người chết. Thế là trong nửa giờ đồng hồ chúng ăn cướp ba nhà giết mất 4 người, và đánh 8 người bị thương mà phần nhiều là nặng cả. Những đàn-bà, trẻ con không chống cự gì mà chúng cũng giết. Thật là giã-man quá thể.

Sau xét thì bọn cướp ấy tên Vang-chiu-Sin tức Pô giên-Sẩu và tên A-Phòng làm đầu đảng Tên A Phong khi trước ở Bắc-kỳ, sau trốn về Tàu với tên Pô-giên-Sẩu rồi rủ 9 đứa sang ăn cướp ở xóm ấy là nơi tên ấy đã thông tỏ đường lối và biết có nhiều tiền bạc. Thám mãi chỉ bắt tên Vang chiu-Sin cùng với đồng-đảng là tên Lưu-a-Sẩu tức Pô-Quan.

Bọn cướp ấy còn bắt được tên Vang-a-phương tức A-Phòng, tên Si-Pao, tên Chung Gi, tên Lưu-a-Van và tên Pô Pha, nhưng tìm mãi chưa bắt được. Tên cáo-tội đã đình khi nào bắt được những tên ấy sẽ xét sau. Hai đứa cướp bắt được đã thú nhận cả rồi.

Tên Pô-giên Sẩu và Pô Quan chưa can án lần nào.

Bị xe lửa cán. — 7$i hôm kia chuyến xe hỏa 7 giờ ở Gia-lâm sang, lúc đi qua cầu sông Cái lại đè phải một người nhà, bị trọng thương xem chừng khó lòng chữa được.

Bán nhà số 38, phố Vườn hoa hàng đậu. Ai mua lại đây mà hỏi.
82'1

Cuộc công-thải Đông-Pháp. — Lúc nào sắp ấn hành bản quán có tiếp được của phủ Toàn-quyền cái bảng kê những số trúng giải trong cuộc công-thải Đông-Pháp mở số ngày 1er Juin vừa rồi. Cái số ấy kê tiện lắm, là những số bề để trên, rồi đến những số lớn để dưới, như vậy các nhà có trái đơn tra cứu rất tiện. Vậy trong số báo sau, bản quán sẽ đăng cả, nhân tiện lại là cải chính những số sai lầm đăng trong số trước.

Cuộc du-hành. — Cuộc du hành các tỉnh và Sầm-sơn của hiệu Tong-Yuoe-Tai, xem trang thứ tư

Một điều bất tiện trên đường xe lửa. — Bản-quán tiếp được bài sau này tường cần đăng báo :

Hôm thứ năm 1er Juin tôi đi chuyến xe lửa thứ nhì Thanh-hóa — Hanoi. Cổ ấu-yên bên trong Ninh-bình một ga thì không có ga, chỉ có cái biển ; hành khách lên tàu rồi mới lấy vé. Mọi lần không sao, lần này ông phát vé làm rất phiền chúng tôi, ông thu tiền rồi mãi không thấy phát vé. Chúng tôi không hiểu làm sao trong bụng ấy này quá chừng, bèn vào hỏi vé thì ông đáp rằng : « Vé mua làm cả rồi, vu cứ ra ngồi ngoài kẻo rồi xuống ga mua đưa cho ». Tôi lại hỏi : « Vậy sao ông không cho đưa cho ông tôi, » Ông ấy đáp : « Tôi sợ các ông đánh mất rồi rầy-rà đến tôi » Tôi nói : « Nếu mất vé thì chúng tôi phải trả tiền tự Nghệ-an, chứ việc gì đến ông» Nhưng ông ta cứ một việc không đưa, sau tôi với ông ta nói rậm lời gần như cãi nhau. Sau chán không muốn nói, tôi xoống toa dưới đứng, một nhát thấy ông ấy đem vé ra cho, nghĩ mà mừng.

Phép đi tàu thì phải có vé trong tay mới yên bụng. Bây giờ ông ấy bắt hành-khách chầu chực như có việc quan thì phiền quá. Những hành khách hiểu thì không cần chi. Nhưng nên phàn nàn thay cho mấy bà nhà quê đi hôm ấy hết hơ hết hải, chẳng hiểu đầu đuôi chi cả, hỏi không dám hỏi, đến lúc xuống ga chúng tôi phải hỏi giúp vé thì ông kia lại có ý không bằng lòng. Rõ thật đi tàu mất tiền mà lại thêm phiền, đeo lo đeo lụy vào mình !

Vậy chúng tôi mong rằng : sở xe lửa nên lưu tâm mà sửa sang những điều bất tiện ấy cho hành khách chúng tôi được nhờ !

Vũ-tự-Tiếp
95 Route de Huế

Ngạch thừa phái. — M. Chu văn Cẩn thừa phái hạng ba huyện Thanh-miện (Hải-dương) nay kiêm chức lục sự tại tòa án đệ nhất cấp ở huyện ấy thay M. Trần-nguyên-Biệp đổi đi Bắc-giang.

Nghỉ dưỡng bệnh — Cai ký bạn nghỉ 30 ngày của cô Ng.-thị-Khuyên trợ-giáo lớp sư kỳ từ ngày 20 Avril trở đi thì nay cái làm nghỉ dưỡng bệnh hai tháng, tháng đầu cả lương và tháng sau nửa lương.

Cô Lê-thị-Hiền vẫn tạm thay cô Khuyên như trước.

Xe đạp vứt xuống đầm — Theo lệnh quan Biện-lý Hanoi, sở Cảnh-sát đã cho xét về việc một cái xe đạp kiểu Pennelon số 32706 vứt ở trong một cái ao ở làng Liêu xá, huyện Đan-phượng Hà-đông.

Giải vào tòa án. — Nguyễn-văn-Giáy 35 tuổi, thợ rèn, nhà ở phố Cầu-gỗ, bị ăn phạt ba tháng tù về tội ăn trộm và chứa đồ ăn trộm, Hồ-văn-Trung 27 tuổi, thợ thêu ở 21 phố hàng Bát sứ lường một món tiền của một người đàn bà tây ở Hanoi thì nay đều phải giải vào tòa án cả.

VIỆC BẮC-KỲ

VIỆT-TRÌ

Chết kẹp xe lửa. — Hôm 31 tháng năm tây vừa rồi, chuyến xe-lửa ở Việt-trì chạy ngược Yên-bái 4 giờ rưỡi chiều, khi đi qua đầu làng Thọ-sơn cuối làng Tiên-cát cách Việt-trì độ 3 kilomètres tẹp phải một người đàn bà xương thịt tan nát như bầy.

Lúc ấy, trước vài phút và sau vài phút những ba chuyến xe lên xuống đều nghiễm nhiên người đàn bà này cả, coi thấy là thảm. Người đàn bà xem ra ở Việt-trì có quen biết. Trước ba năm nay, bà lão ấy buôn bán ở chợ Bát, chẳng rõ người ở đâu tới đây không có chồng con, lưng vốn cũng có ít nhiều, rồi dần dần bị lừa mất cũng lắm, lại sinh ra bệnh tê thấp, thuốc thang mãi không khỏi, hết cả vốn liếng còn gian nhà lá cháy nốt. Nay ở chỗ này mai ở chỗ khác, không nhờ ăn ở bám bà con nên mãi phải ra đi hành khất. Chẳng ai biết tên bà lão ấy là gì, chỉ thấy gọi thường là bà Bát Tuổi bà lão năm nay độ ngoài 50. Hôm mồng một tây tháng này đã chôn xương thịt bà lão ngay bên chỗ chết. Thương thay !

PHÚ-THỌ

Việc sửa đền Hùng. — Hội-đồng Hùng-sơn kỳ-niệm có gửi cho bản-quán tờ đặt sau này để đăng báo :

Ngày tháng trước hội-đồng chúng tôi có đăng báo nói nay hội-đồng muốn sửa lại lăng mộ đức Tổ vương, có ngài nào tinh khoa hội họa thời về giúp chúng tôi. Nay xin ngài nào có lòng với Tổ-vương, thời về giúp cho mà gửi ngay lên quan Án Phú-thọ cho, vì rằng lớp này sửa đền Giếng đã gần xong, sẵn có thợ có đủ vật liệu được tiện đợ lớn thì hội-đồng cám ơn lắm. Lại xin cho biết quí danh hiệu và số nhà để đến hôm khởi công chúng tôi mới lên chỉ bảo cho thợ biết đường làm.

Nay kính tạ
Hội-đồng đền Hùng-vương.

(Bản trang thứ ba, coi tiếp kỳ).

No 44

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(*Dix ans plus tard*)

tiếp là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS
Dịch-giả : NGUYỄN-HẢI

— Ta cám ơn mi, nhưng vậy cũng không khiến cho thầy trò ta bỏ được trật-tự. Thầy trò ta làm như hai chú làm việc cho trạng-sư, thảo với nhau một bản hợp-đồng, một thứ điều-lệ, ta có thể gọi được là điều-lệ lập công-ty.

— Con xin tùy ý ông.

— Ta cũng biết rằng khó thảo nên, nhưng ta cũng cứ thử xem.

Ba-lăng-sẻ chay đi lấy giấy, bút và mực. *Đạt-ta-nhan* cắm bút, chấm mực mà thảo rằng :

« Một bên *Đạt-ta-nhan* công, xưa làm trung úy đội Ngự-lâm pháo thủ hiệp ở phố *Tích-tôn*, quán *Nhà-dương*.

Một bên ông *Ba-lăng-sẻ*, bán hàng tạp hóa ở phố *Long-ba*, hiệu *Cái-chảy vàng*.

Đôi bên cùng thuận tình với nhau :

Lập một công ty vốn bốn vạn lạng, để phá-sản một cái ý-kiến riêng của *Đạt-ta-nhan* công.

Ông *Ba-lăng-sẻ* đã biết cái ý-kiến của *Đạt-ta-nhan* công và thuận hết mọi khoản, sẽ nộp tận tay cho *Đạt-công* hai vạn lạng

Đạt-ta-nhan công sẽ đi du-lịch bên *Anh-cát lợi* khi công chưa về thì ông *Ba-lăng-sẻ* không được đòi tiền vốn và tiền lãi gì cả.

Đạt-ta-nhan công cũng tình nguyện bỏ ra hai vạn lạng để nhập vào với hai vạn của ông *Ba lăng sẻ* đã bỏ ra cho đủ vốn. Số tiền bốn vạn ấy công được tùy tiện mà dùng, duy phải tình-nguyện một điều như sau này :

Đến ngày *Đạt-ta-nhan* công đã dùng một cách gì mặc ý, mà nhắc được *Sắc-lê đệ-nhị* Hoàng-đế lên ngôi bản nước *Anh-cát-lợi* thì phải trao tận tay cho ông *Ba-lăng-sẻ* một số tiền là . . .

Ba-lăng-sẻ thấy *Đạt* công còn ngập ngừng chưa viết nốt, thì nói một cách rất thật-thà :

—Một số liền là mười lăm vạn lạng.

Đạt-ta-nhan rằng :

— Ái chà chà ! Không được, không thể chia đôi được, vì như thế thì không được công bình.

Ba-lăng-sẻ rụt rè mà cãi rằng :

— Tay vậy, đôi bên đã cùng bỏ ra một lúc vốn

— Phải, nhưng mi hãy nghe đoạn riêng nay, và nếu khi ta đã viết xong, mi không thấy được thích hợp mọi khoản, thì hãy giờ ta sẽ xóa bỏ đi. Rồi *Đạt-ta-nhan* lại viết :

« Tuy nhiên, *Đạt-ta-nhan* công, trở ra tiền vốn, lại còn đem hiến cho công-ty thì giờ của mình, ý kiến của mình, công việc và thân thể mình nữa. Những sự đó công rất trọng, mà nhất là cái điều sống, bởi vậy, công được lĩnh thêm vào số ba mươi vạn lạng của mình, hai mươi vạn lạng nữa ; thành ra chia ba công được lĩnh hai phần lãi »

Ba-lăng-sẻ rằng :

— Được lắm !

— Vậy mi cũng bằng lòng lấy mười vạn lạng ?

— Chà chà, còn gì bằng nữa. Hai vạn, mà được mười vạn lãi !

— Mà chỉ trong một tháng, mi đã hiểu rõ chưa ?

— Ơ hay, chỉ trong một tháng thôi ư ?

— Phải, ta hẹn với mi chỉ trong một tháng.

Ba-lăng-sẻ rộng lượng mà rằng :

— Thưa ông, con xin cho ông hạn sáu tuần lễ.

— *Đạt-ta nhan* công trả lời một cách rất lịch-thiệp :

— Ba tu !

Xong, hai người chung phần cùng đọc lại tờ hợp-đồng *Ba-lăng-sẻ* nói :

— Thưa ông, thật là được cả.

— Mi coi đó. Nếu vậy, đòi ta cùng ký.

Rồi hai thầy trò cùng ký tên vào. *Đạt-ta-nhan* nói :

— Như thế này, ta không phải chịu ăn ai hết.

Ba-lăng-sẻ rằng :

— Nhưng, con đây, con phải chịu ăn ông.

— Không, *Ba-lăng-sẻ* ạ, vì ta đã nâng nỉ cái xác ta đến đây, ta cũng có thể bỏ nó nằm bên fy được, như thế thì mi sẽ mất cả vốn lẫn lời. À, nói đến đó, ta lại nhớ ra điều này là điều cần nhất, một điều riêng nữa quan hệ lắm. Ta viết :

« Nếu chẳng may *Đạt-ta-nhan* công trong lúc làm việc cho hội mà bất hạnh mất đi, thì ông *Ba-lăng-sẻ* xóa bỏ ngay tờ hợp giờ cái số tiền hai vạn lạng ông fy đã bỏ vào hội, chỉ lĩnh bốn *Đạt* công được yên ổn »

Cái đoạn riêng này làm cho *Ba-lăng-sẻ* phải cau mày, nhưng đến sau nó thấy người chung phần với nó mặt lông lánh, tay cứng cáp, lưng mềm rẻo mà khỏe mạnh, thì nó lại thấy mình có đề can cảm, không hề tiếc rẻ nâng cao tay mà phê thêm một cái gạch vào chỗ ký. *Đạt-ta-nhan* công cũng làm như vậy.

Ấy là biết có tờ hợp-đồng lập công-ty fy là tờ thứ nhất. Có lẽ về sau này thiên hạ lạm dụng cái lối làm tờ hợp-đồng cũng là khởi tự thời fy đó.

Ba-lăng-sẻ rót rồi cho *Đạt-ta-nhan* công một cốc rượu *An-du* nữa, mà rằng :

— Giờ, xin rước ông đi nghỉ.

Đạt-ta-nhan đáp :

— Không, không, vì bây giờ còn phải làm điều khó nhất, để ta cố nghĩ đến điều khó nhất fy

Ba-lăng-sẻ rằng :

— Thưa ông, con hết bụng tin ông tri nổi rằng con dám chắc con không bỏ ra mười vạn để thu về chín vạn.

Đạt-ta nhan nói :

— Ma nó nắt ta đi nhé !

Ta nghe như mi nói phải,

Đạt-ta-nhan công nói vậy rồi cầm đèn, lên phòng nằm nghỉ.

. . .

Đạt-ta-nhan *sắm sửa để đi du-lịch cho nhà* **Ba-lăng-sẻ** *công ty*

Đạt-ta-nhan công nằm nghĩ suốt đêm, cho nên đến sáng sớm hôm sau đã quyết định xong. *Đạt* công ở trên giường ngồi nhổm giấy, khuỷu tay chống xuống đầu gối, cằm kẻ vào bàn tay, mà nói một mình rằng :

— Được rồi, được rồi ! ta kiếm lấy bốn mươi người chắc chắn và khỏe mạnh, trong những kẻ hơi can phạm, nhưng đã từng biết nghiệm phép. Ta hứa đến khi về, chỉ trong một tháng, cho năm trăm lạng, nếu không về được thì ta chẳng cho gì hết, hoặc cho họ hàng một nửa số tiền ; còn như đã ăn chắc ở, đó là việc của các bác *Ăng-lê*, họ đã có họ ngoài đồng, thời trong chạn gà vịt trong chuồng và thóc gạo trong vựa. Ta đem toán quân fy đến trình diện với quan nguyên-súy *Môn-cơ*. *Môn-cơ* sẽ lấy làm vui lòng. Ta sẽ được lòng tin cẩn của nó, ta cố mà lợi dụng cho mau.

Nhưng *Đạt-ta-nhan* công nằm đã lâu rồi nhưa, đến đó thì lắc đầu nghĩ lại mà rằng :

— Không, ta không dám kể sự đó với *A lỗ*, cái cách đó không được lương thiện lắm. Ta phải dùng đến đồng lực, để làm đi rồi, mà không động chạm gì tới lòng ngay thẳng của ta. Ta với bốn chục người của ta sẽ liều một phen quyết chiến.

(Còn nữa).

Hỏi ai Thi-bá trong làng thơ?

Chẳng bao lâu nữa một cuộc thi thơ của cô Ngô-thị Quyên diễm-duyệt xong. Hiệu ảnh Thụy-ký ở phố Đường-thành (Rue de la Citadelle) số nhà 18, Hanoi, đang dự-bị đồ ảnh bên Tây mới gởi sang để chụp ảnh phóng-đại một nhà Thi bá, chưa biết là nam-giới hay nữ-giới.

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí-khách sem bán thấy có đăng các-bách cửa bản-hiệu. đến khi sở mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà lầm ra không đặt được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho sở xin các ngài từ nay đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệt thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đông-bộ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54 Hanoi.

Nay kính,
Ed. Montès,
54, Rue Paul Bert Hanoi.

VỚI KẺ PHẢI ĐAU

Nay bởi các người Nam-Việt phải đau nguy, phải ngộ lạnh, phải đau khi quán mà đã chữa thuốc không phải chứng, hoặc là đã không chữa nhiều nơi cả, nay khỏi những người phải đau khi quán đã khám mãi, hoặc phải đau ở phải ; nay bởi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tế nguyên tắc. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau này không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không? Nên có bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đã cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỏi người Nam-Việt, nào các người không muốn giống Nam-Việt bao mòn đi, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy có việc thì cho biện Bác-sĩ MONTÈS số 54 *Paul Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sang và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa cháo, uống một lọ, thì 1 ngày khỏi mười mấy bệnh đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ. . . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá một nhà là . . . . . 2$25

DẦU GAN CÁ THU

Một lít. 12f.00
Bộ từ 1$90 đến 2$00 (tây theo giá bọc hàng **Nhà-nước lên xuống**)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu (SIROP N)

Một chai. . . . **1$60**

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ. 4f.45
Bộ 0$70 đến 0$80
Sán lọ. 24f.50
Bộ 3$90 đến 4$00

Thuốc nước bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ 11f.50
Bộ 1$70 đến 1$80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc (máu-bổ bổ huyết)

Một lọ 11f.4
Bộ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh số dịch : như bệnh grippe bệnh cảm, về mùa hay thường hay hại người chết là bệnh grippe, nhiễn người phải chỉ trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 2 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng-hồ uống một viên rồi uống nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng nó ở người cho nóng đến thì phải trong 24 giờ là khỏi.

Bào-chế MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

Một nhà sản bắn giỏi. — Các cụ dân ở gần sở Cánh-kiến La-phù, thường bị giống lợn rừng quấy hại, như việc người bị lợn cắn chết và lợn phá hại hoa màu mà bản-báo đã có nói trong hai kỳ trước kia rồi. May cho cụ dân đó nhờ có ông Thibault là chủ sở Cánh-kiến đã bắn chết được con lợn ấy, nay ông lại mới bắn được một con nữa, con này to lắm, nặng đến mười người khiêng không nổi.

Thực đáng khen ông Thibault là một nhà sản bắn giỏi, vốn ông đã có tiếng về nghề ấy, trước kia tại đồn điền Sơn-tây ông đã bắn được 10 con hổ và 2 con báo, các dân ở về làm phận đã kính phục cái tài và cái can-đảm đặc-biệt của ông

THÁI-BÌNH

Bổ thuốc mê. — Có ông kia mới đến Thái-bình được vài năm nay ở phố Đệ-nhị, gia tư cũng vào bậc trung. Chiều hôm mồng một vừa rồi mới vài anh em đến đánh chén. Lúc cơm xong thấy rong nổi cơm có những cái gì lấm tấm. Người ta nghi cho mọt đứa, xưa nay vẫn đi lại nhà ông ta mà hôm ấy lúc người nhà thổi cơm thấy nó lăng vào bếp. Bắt nó đến hỏi trước nó còn chối, sau nó nhận rằng có người bảo nó bỏ vào cả hai nồi cơm, hễ đến tối có lấy được gì thì sẽ cho mấy đồng bạc. nhà chủ đã bắt cả tên đưa xui bỏ thuốc nhưng chúng kéo van mãi nên lại tha

VIỆC KINH-ĐÔ

Hưng-quốc khánh-niệm tiết. — Ngày mồng hai tháng năm năm nay là ngày lễ Hưng-quốc khánh-niệm các chương trình nghi chú về ngày lễ ấy năm nay có cạnh cải ít nhiều vậy nay hãy kể ra đây những chương trình mới rồi lại kể đến những chương trình chiếu theo lệ cũ như sau này :

1- Sáng sớm ngày mồng hai làm lễ Kỳ-cáo Thế-miếu, có đặt quan Tôn-tước Khâm-mạng phong ý chỉ Lưỡng tôn-cung đề làm lễ ấy (nghi chú cũ) — 2- Cũng sáng hôm ấy, bộ Lễ vâng lời sắc đặt viên thủ tự làm khâm-mạng, đem lễ phẩm đề trí lễ tại tư-đường đức Đông-cung Nguyễn soái anh-duệ Hoàng-Thái-tử và tại nhà-thờ chung ở Phủ-cam làm lễ trọng thể để kỷ-niệm đức cha Bá-đa-lộc (Evêque d'Adran) Hai khoản ấy nghe đâu đã nghe lời sắc của Hoàng-thượng chuẩn rằng : đức Đông-cung Anh-duệ và đức cha Bá-đa lộc là hai vị đã có công huân lớn lao trong buổi đức Thế-tổ Cao Hoàng-đế đã dẹp yên giặc mà phục-quốc. khánh-niệm thời nên truy niệm công-nghiệp hai vị ấy mà làm lễ kỷ niệm (nghi chú mới). 3- Ngày ấy tại Kinh-đô và ở ngoài các tỉnh các quan lại nha môn hai chánh-phủ và các học sinh nam nữ đều được nghỉ cả ngày. 4- ở trên Kỳ-đài các cửa thành, các nha thự và nhơn gia phố điện đều treo cờ khánh hỷ ngũ sắc và thắp đèn. 5- Phố-tôn-nhơn, vân vỏ đình thần, phủ Thừa-thiên lục phủ huyện có kết năm chiếc lân bằng thể bằng rất đẹp và có đề nhỉ nhạc tại trước bến Phu-văn lâu đề chờ đến bốn giờ chiều mà diễn lễ. 6- 10 giờ sáng ngày ấy duyệt binh đã có chờ đến bốn giờ chiều mà diễn lễ. 6- 10 giờ sáng ngày ấy duyệt binh đã có chờ trống cương, giáo, voi, ngựa và nghi-trượng. từ cửa Ngọ-môn ra cửa Thể-nhơn, qua cửa Quảng-đức rồi về tới thành, đạo binh ấy khi diễn duyệt rất là nghiêm trang ohỉnh tức. 7- 8 giờ sáng đua xe đạp tại trước Phu-văn-lâu. 8- từ bảy giờ sáng đội Thanh - bình hát tuồng tại trước Phu - văn - lâu, bốn gió chiêm đua thuyền tại trước Lương-tạ và đá bóng ở bên tả Phu-văn lâu 9- Từ 5 giờ đến 6 giờ, diễn tuồng « Bát tiên quá hải » tại giữa sông Hương trước Phu-văn-lâu và cũng nơi ấy từ 9 giờ tối mùa Tứ-linh, Tam-tinh và Mã hoa-Đăng. Từ 10 giờ đến 11 giờ đốt những cây pháo bông và thi các thức đèn ở trên bờ và dưới nước. Những cây đèn ấy làm thức rất tinh xảo và lắm hình trạng rất kỳ quái lắm. 10- Trong ngày lễ Khánh-niệm nếu chính là khi Hoàng-thượng ngự-giá như Tây thời lưỡng Tôn-cung sẽ ngự giá đến trước Phu-văn-lâu đề ngự xem khi diễn lễ ; nhưng việc ấy đi được vâng ý chỉ lưỡng Tôn cung rằng việc ngự-giá xem diễn lễ ấy thời lưỡng Tôn-cung sẽ không ngự-lâm. Cho nên trong khi khai diễn các hội cuộc chỉ có đình-thần văn-võ đến xem, có mời quan quyền Khâm-sứ thị-thần và quan Mẫn-binh cùng các quí quan quí phu-nhơn đến xem diễn lễ và có thiết tiệc rượu bánh khoản đãi rất trọng thể.

Năm nay là năm Nhâm-tuất tức là cũng trùng một can-chi với năm Nhâm-tuất 1802 ngày xưa cho nên các cuộc đã diễn dương trong ngày lễ năm nay xem ra có lẽ trang hoàng lắm mà các lâu-bằng thể-bằng trên thiết cũng tốt đẹp hơn các năm trước. Nhơn-dân đến xem khánh lễ năm nay dưới nước trên bờ cheo chết thật là đông đã nên đông mà ngày thanh-lễ năm nay cũng rất nên phu đông lạc vậy.

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Lễ kỷ - niệm khánh - tiết. Lễ kỷ-niệm năm nay ở đây cũng thường vậy : các công-sở các tư-gia, trong thành ngoài phố đều ban ngày kéo cờ, tối đốt đèn,

Bảy giờ sáng ngày mồng hai thì trong hành cung các quan có bái mạng

Bảy giờ rưỡi thì làm lễ tại nhà Thờ. tổ lòng biết ơn đức thầy Bá-đa lộc.

Tám giờ tối, trong thành có mở cuộc hát bội để thiết các quí quan.

Tết đoan-ngọ vẫn thịnh hành. — Tuy có sức cho dân gian lấy ngày mồng hai tháng năm làm lễ kỷ-niệm, mà bỏ ngày mồng năm tháng năm là cái tết đoan ngọ của ta, thế mà người mình ở chốn thôn quê hình như chưa biết và vẫn lấy cái giỗ ông Khuất-Nguyên làm trọng, bỏ đi sợ bề thất tiện!

Hôm mồng hai là ngày hưng quốc kỷ niệm, kỷ-giả có đi qua một làng kia thấy ở đình có treo cờ thì ỷ họ đến hỏi rằng các ngài làm chi mà kéo cờ vậy. Mấy người đứng đó đều đáp : « chúng tôi có lệnh quan sức phải kéo cờ, và đốt đèn. vì là lễ kỷ-niệm, không kéo sợ quan hiểu thì phải tội » xem như vậy thì ra phần nhiều hễ chưa biết kỷ-niệm là kỷ-niệm gì bỏi sợ tránh quan mà kéo cờ, chứ trong lòng không có cái gì là cảm khái. Sự này tưởng cũng là nên mách để các cấp có trách-nhiệm khai-hóa cho dân biết mà tìm cách làm cho dân chúng được hiểu rõ sự kỷ-niệm này, tưởng cũng là một sự nên làm vậy.

Bỉ tôi các chợ bán chỉ ngũ sắc và hội hồng hoàng thấy tóm đông tóm đỏ không mấy người đi chợ về không đeo thêm cái giấy chỉ ngũ sắc về, thì nhà giàu nghèo mà mua thứ đắt hay thứ rẻ tiền.

Các hàng đưa hấn đào, mận rượu cải mấy hôm nay bán đắt như tôm tươi.

Một đường, tác tàu, kẹo lạc, các chợ bày la liệt đến trưa thì đã khoán hết rồi.

Xem ra thì cái tiết hưng quốc kỷ-niệm này trong dân chưa hiểu thấu là mấy, mà cái tết đoan-ngọ thì đã lạc bia vào óc chúng rồi, cho nên tuy các quan sở tại cũng đã hiểu thị mà họ cũng cứ như xưa.

Tết này tuy chẳng ra gì mà cũng mất khá tiền, đáng cười mà đáng tiếc thay !

Một cơn gió cuộn. — Hôm 27 tháng tư ta vừa rồi 3l ở làng Phú-dịch, tổng Dương thấy huyện Hoằng hóa tự nhiên có một cơn gió cuộn, ta thường kêu là rồng lấy nước ; cơn gió ấy làm hư hại n ất 15 cái nhà tranh bị gió cuốn lên đề cả, đồ đạc ở trong nhà cũng có hư hại ít nhiều, người và súc vật vô can.

Sự gió cuốn này, ở trên đồng-bằng ta cho là lạ, chứ như ở ngoài bể thì thường lắm, không mấy khi có đông; tố mà không có, cái đó là bởi cái khí nước tự lại mà bốc lên, chứ có phải rồng rắn gì đâu, thế mà người mình đều cho là rồng lấy nước mà truyền khẩu đi khắp các nơi rồi đem đặt ra những mối đị đoan huyền hoặc, kể thì nói rằng nơi rồng lấy nước ấy bây giờ thành ra một cái hồ nước thật sâu, người thì nói rằng hát lên mất mấy người, người thì nói có cái nhà rồng hát lên rồi đem mất ra cho xa mới bỏ xuống, thôi thì còn nhiều chuyện nữa huyền thuyên chẳng ăn thua đâu vào đâu cả, kỳ thực thì chỉ phải mấy cái nhà tranh phải đổ thế thôi, chứ chẳng có cái chi khác nữa.

Người nhà quê chỉ được cái vai đồn bậy mà thứ nhất là mỗi dị đoan thì lại đồn đi một cách thịnh hành lắm.

THƯƠNG GIỚI TÂN VĂN

Ngày 3 Juin 1922

Giá bạc

Kho Nhà-nước. . . . . 6 f. 25
Nhà Ngân-hàng . . . . . 6 . 25

Tàu tới tàu đi

Tàu *Amiral Latouche-Tréville* ở Saigon sẽ chạy ra Haiphong ngày 4 Juin

Tàu *Amiral Pontỳ* ở Marseille sẽ chạy sang Đông-pháp ngày 25 Mai.

Tàu *Chambord* ở Marseille đã chạy sang Đông-pháp và Nhật-bản ngày 19 Mai.

Tàu *Armand Béhic* ở Marseille đã chạy sang Đông-Pháp và Nhật-bản chừng ngày 5 Juin thì tới Haiphong.

Tàu *Angers* chừng 15 Juin thì ở Haiphong chạy sang Pháp.

Tàu *Babée* tới Hondau hôm 2 Juin, hồi 23 giờ.

Đấu giá

Đến ngày 6 Juin 1922 hồi 16 giờ tại sở Lục-lộ Hanoi sẽ đấu giá làm một cái nhà hộ sinh 8 giường ở Hưng-yên.

Việc làm đáng là . . . 7211 p. 81
Ký quĩ tạm. 150 00

BẢ CÁO VIỆC RIÊNG

Bản quán mở ra mục này, để đăng những lời bố-cáo về việc riêng, giá đăng bốn chữ tính một. Để ai tiện lợi. Phàm những việc đăng ở mục này, sẽ hạ tiền, người lấy nhận trách-nhiệm, chớ bản-quán không hỏi theo lời bố cáo.

Bi kịch ở sâm hàng Vôi

Vì trong khi tức-giận tôi nhỡ tay đánh chết tên gian-phu, kỳ án hôm qua, nhờ được các quan Tòa lấy lẽ công-bằng mà minh xét và quan Trạng-sư Maôc-lăng (Me Mourlan, 41, Bd Carreau) đã đem hết tài trí ra mà bênh-vực cái lẽ phải của tôi, nên tôi đã trắng án.

Vậy tôi xin cảm tạ quan Trạng-sư lẽ trên bào chương, để ai nấy biết ngài là quan Trạng-sư danh-giá có tiếng ở Ha-thành, vì không những ngài vừa đem tài trí mà bênh vực lẽ phải cho tôi mà thôi, ngài lại còn có ý bảo-tồn được phong-hóa rất qui báu của nước Nam-Việt ta nữa.

Nay cảm tạ
NGUYỄN-VĂN-CHÍ
Công chính tòa Phán sự

3073

BÁN ĐỒ VẠN-BẢO

Những đồ cầm ở Vạn-bảo thành phố Hanoi, trong vòng tháng sáu tây 1921 mà không chuộc hay là không đổi vé, thì sẽ bán đấu giá ngày thứ ba, 13 tháng sáu tây 1922, (*13 tháng năm ta*) **8 giờ sáng.**

Tiền giấy bút mà người mua phải trả, ngoại giá mua, là bốn phần (4%).

Cái sổ những đồ bán rồi thì trong tháng sau khi đã bán, ai muốn đến xem cũng được.

Quan Chủ Vạn-bảo :
DE GAILLANDE.

2945

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thường thọ tại nhà riêng Bác sĩ tại bệnh-viện Tuntz, Pau. Rabat, Casablanca Port-Saïd (Ai cập Bnd

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lạ, bệnh giang mai

Phòng thăm bệnh tại **DƯỠNG GIA-LONG, 22.**
KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần

2918.

Auto! Auto!!

Một cái xe ô-tô còn mới lắm, 5 chỗ ngồi, 16 mã-lực, hiệu « Ford » thực đẹp, thực tốt.

Bán giá cực rẻ.

Hỏi tại Bản-quán.

3289

CẦN NGƯỜI LÀM VIỆC

Tại sở chiến-bông ở phủ Toàn-quyền cần một người thi-xã giỏi, có cả các certificats nữa, để vận máy xe ô-tô hiệu « Peugeot » 24/30.

Lương sẽ định theo công-việc làm. Ai muốn làm thì cứ đến đấy mà hỏi.

2966

NHÀ NGHỈ MÁT

Tại Sầm sơn (Thanh-hóa) có nhà nghỉ mát để cho người Tây và người Annam thuê thả cả tháng hay là thuê ngày cũng được. Có phòng ngủ đủ đồ vật dụng.

Có bán cơm Tây và cơm Annam.

Ai muốn hỏi trước điều gì xin hỏi tại nhà Tân-lợi.

Ở phố Paul-Bert, số 18, tỉnh Nam-định và ở phố Thương mại, số 3, tỉnh Thanh hóa

3261

Ngài nào có phiếu quốc-trái hoặc phiếu cổ-phần hay trái phiếu của các hội Công-Thương khác muốn bán thì xin mời quá-bộ lại hiệu tôi xin tính giá thiệt cao vì có người cần đến nhờ tôi mua hộ nên được giá hời lắm lắm.

Này kính-bạch,
ĐỨC-LONG Thương-cục
Số 90, Phố Mã-Mây, Hanoi
(Tonkin)

3058

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC CỦA NGƯỜI VIỆT-NAM

金金舊商

BIJOUTERIE — ORFÈVRERIE

NAM-BẢO

Hanoi 16, Rue de la soie, 16 Hanoi

CHÚ-TẠO — Vòng xuyến, hạt, nhẫn, giây đeo đồng hồ, quỳ trượng, đồ sập, cầu 3, tối-bạc vỹ bạc, bạc, hộp thuốc lào, vỏ điếu, v. v... bằng vàng đúng tuổi đúng cân và toàn bạc nên Có nhiều thứ khéo để làm hàng lắm các qui khách đặt tối-riêng.

BÁN : Vàng diệp, Vinh thinh-lang một đề thực đủ các mối, ngọc-thạch, giây đeo thế ngọ, giây kim-khánh giây xim tiền đồng-hồ quả quít vỏ bạc và vỏ kền, v. v.

Buôn bán chắc chắn, nói lấy sự tin cẩn làm gốc.

2.42

NHÀ-ĐỂ MỚI

70, Phố Hàng-Đồng, Hanoi

Nhà Đẻ quan Docteur PAUCOT có 40 buồng, sạch sẽ, tĩnh mạc, đèn máy, đồ dùng như phòng khách Ô-tân, có người hầu hạ nước nôi, giặt-giũ, và phát áo lọt lòng, sữa, chai nước nóng. cỗi và có tủ, có xiêm.

Sự trông nom lại có hai bà Sages-femmes đã từ chức rồi là bà Phạm-thị-Lý và bà Ng-thị-Yến ở hẳn trong Nhà-Đẻ hàng Đồng để đỡ và tiếp đãi các bà, mà tôi ngày nào cũng lên thăm bắt mạch khai đơn cũng không lấy tiền. Bà nào muốn tiện mời về đỡ ở nhà cũng được.

Ai bằng buyết, tiểu sản, huyết bạch, hiểm hoi muốn chữa đề vào chữa cũng được (nằm riêng). Xin mời lại xem và hỏi cách thức

Mỗi bà một buồng 10 ngày. **6$00**
Mỗi bà một buồng, 15 ngày. **10.00**
Mỗi bà một buồng, 15 ngày. **15.00**
Mỗi bà hai buồng, 10 ngày. **20.00**

Ra vào tự do

2557

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY MỚI SỐ 248

Hiện tôi mở từ năm 1889, kể được 34 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chân-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của nhà-nước.

Đáng tôi, giá cũng hạ, vì hiện tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có đủng, xin mời chiếu cố,

2943 **HẬU-THỊNH thành cẩn**

CÁC CUỘC ĐI XEM

SẮN-NHIÊN

Tối thứ bảy :

ĐẤT-KỲ LỘNG CẨM

Vai đóng Đất-Kỳ điệu bộ rất thần tình ; vai đóng Cơ-xương than vẫn rất ai-oán. Tích này diễn lần nào cũng được liệt-qui k.e.n.

Ngày chủ-nhật :

TỪ-THẮNG PHẤT CỜ

Bởi Từ-Thắng có lòng nghĩa khí, Nên Tiên-ông ha chỉ là cờ.
Làm cho lầm kẻ xác xơ
Vang ân bội nghĩa bao giờ nên thân

Tối chủ-nhật :

CẨM - CHÂU - THÀNH THẤT THỦ

Tích này tả rõ giai nghĩa-khí gái kiên trinh, tấm gương luân-lý rành rành cao treo.

Tối thứ hai :

LONG PHƯỢNG KỲ-PHÙNG

Vai đóng Trương-Lợi giả hình người Mọi thực là công phu

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 31 Mai đến thứ ba 6 Juin 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

Các việc lớn trong thế-giới

MADAME TALLIEN

Phiêu ảnh đại mỹ-thuật Đại-pháp
Dài tựa về 4 đoạn
Tựa và thiên thứ nhất

Nghỉ

MADAME TALLIEN

Chép nối thiên thứ 2, 3 và 4

Tuần-lễ sau sẽ chiếu phiêu ảnh REINE LUMIÈRE

(Quang-Minh hoàng-hậu)
Rất hay ! rất lạ !

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

NHÀ BA MŨI

56 giây nói 228

Nhà ba mũi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giêng ràng « M. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thức xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sals mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mời đến bản-hiệu nhà Ba Mũi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.

Nay cáo-bạch
Quách. H. Tạ-duy-Tư.

3266

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt-báo biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các tiệm-quí ông nào mua thì gởi tiền cho ; hễ không có tiền gởi theo giấy mua mới mua báo thường trả lời. Mua báo thì tính từng tuần hoặc nửa tháng một tháng tây trở đi cho gọn.

ÍCH-HỮU THƯ-XÃ

Tổng-cục ở số 18, Phố Mã-Vỹ
Ân-quán ở số 45, Phố Hàng Bồ } **HANOI**

ĐIỆN-THOẠI SỐ 167

Thưa các Ngài,

ÍCH-HỮU THƯ-XÃ chúng tôi đã mua được cái nhà in ĐẠI-PHONG-DỤC-KÝ ở phố hàng Bồ, số nhà 45, kể từ tháng 4 Mai 1922 mà đi thời chúng tôi nhận nhà in ấy làm của thư-xã ; chúng tôi lại mới nhận được máy in chữ in ở bên Tây gửi về nữa, thực có thể làm được hết các việc in. Vậy xin các Ngài có dùng đến việc in sách vở, thư thiếp, giấy má gì thời xin gửi thư cho Bản-xã chủ-nhiệm là :

M. TRẦN-QUANG-HUY
Directeur de la Société ÍCH-HỮU THƯ-XÃ
HANOI

Do Võ Phú Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

ĐỦ MÙI!

Hiệu CỰ-LONG mới nhận được đủ các mùi da đi mùa bức Quí khách ông bà nào muốn dùng giầy tây, giầy ta thật tốt mà hợp thời-trang, xin viết thơ cho hiệu CỰ-LONG 61 Rue des Paniers, Hanoi 2027

泰 LỢI-THÁI 利

BÁN ĐỒ VÀNG BẠC
164 Rue des changeurs Hanoi
(Trước ở số nhà 110)

Bản-hiệu chuyên nghề đã lâu năm buôn bán thực thà, được nhiều quí khách chiếu cố, đã thành nền nếp, nên có thể bán được nói giá hơn mọi nơi. Hàng bán có đơn nhận vàng đủ cân đủ tuổi, dù các ngài thân hành lại, hoặc gửi thư về, bản hiệu cũng theo thời-giá mà tính rất phải chăng

眞 CHẤN-HƯNG 眞

[illegible]

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua sắc xin... gì viết thư đối nói bản-quán, thì cứ ... số in ở tờ giấy gói bảo, hoặc là gửi cho bản quán cái giấy quảng cáo, để nào người làm để tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên văn tắt, hoặc thảu quá, không sao đọc được. Thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

Nước hoa vệ-sinh mới sang

Kính trình các quý-khách biết rằng hiệu tôi bán thứ nước hoa Jean de Parys gọi là Arôme des Fellahs dùng để ướp thuốc-lá thuốc-điếu, và xì-gà.

Lại có bán đủ các thứ như sau này: nước ngâm đầu, cò-rem, phấn, xà-phòng thơm, v. v...

Bán tại hiệu VÕ-QUANG-PHÚC
Thân-khoan
48, Phố nhà Thờ 48, Hanoi
Độc-quyền Đông-Bắc-kỳ.
Bán ... bán lẻ, giá tính phải chăng 2068

Đồ chạm, đồ sơn, kiểu mẫu sành,
Muốn mua xin đến hiệu An-bình.
Bán tư, nhà tại hàng Bông nọ,
Mừng nước ta nay kỹ-nghệ tinh

潘興成 PHAN-HƯNG-THÀNH

26, Rue des Cantonnais, Hanoi

Bán buôn và bán lẻ đủ các thứ tơ lụa, hàng Tàu, hàng Tây, hàng Ta, hàng Saigon, vân vân.

Hàng tốt mà tính nói giá hơn các hiệu khác.

Qui-khách ở xa muốn mua hàng gì xin viết giấy về bản-hiệu sẽ gửi ngay di contre-remboursement. Bản hiệu có ả thợ may rất khéo quí khách có muốn may luôn tại hiệu cho ... xin đo kích thước gửi về và xin đặt trước cho bản-hiệu chia tư một phần tiền, còn thiếu bao nhiêu sẽ gửi đi lấy sau, may cắt cẩn thận và rất là chóng vì có nhiều thợ giỏi. 2046

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 34

HÓA-HỌC CHẤT
... các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
... -CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R của ông ... để chữa a phiến
SOLUTION R ...
2 $ 50 một chai

... Muốn dùng thuốc này ... người Pháp thì ...

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ
Thuốc ... kém ăn-ngủ, ...

Mấy thứ bản-hiệu hay làm
Các thứ thuốc nước ... thuốc CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc ... Giang-mai
Thuốc ... SIROP PECTORAL ...
Thuốc ... chỉ người ... được thôi
Thuốc lậu hiệu MONTÈS
Thuốc uống ... 5$ viên
Thuốc thụt ... một chai
...

Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ
... như dạm bạng, ... lấy lại màu tốt trong ...

ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC
ĐỒ MỔ-SẺ
Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc Citrate và thuốc Bromure
Bán cuộn và bán bao kín
Bán cất và bán lẻ

« THUỐC DÉRÉ »
0 $ 90 một chai 1/4 litre
Trị bệnh giang mai rất ... Dùng thuốc 914 rồi thì nên uống thuốc này cho tiệt nọc! Dùng thuốc khác rồi cũng cần phải uống thuốc này thì mấy chắc khỏi hẳn được! Thuốc này rất hay, rất quí; vì chẳng hại gì đến sinh dục, lại bổ sức cho người có bệnh.
Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì nên mua một chai lớn litre. Giá có 2 $ 00 mà thôi.

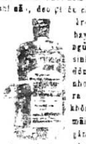


Thưa các ngài, chúng tôi mới làm được một thứ vải trắng lợp mũ thực bền thực đẹp mà không bao giờ dán được
2020 Nay kính.

RƯỢU QUINQUINA CUSSAC

Bổ lắm
...
BÁN TẠI
nhà
... FRÈRES
ở Hanoi Haiphong,
và tất cả các cửa hàng
bán lẻ ở các tỉnh.

THUỐC CHỮA BỆNH KHÔNG NGỦ, VÀ BỆNH ĐAU ĐỚN BỨT RỨT



Bệnh không ngủ thì thường sinh ra nhiều nỗi buồn phiền, kém đường sức khỏe, đường ... đau ... mất của mất tiền.

Trong các xứ nóng thì thường hay sinh ra bệnh ấy. Khi nào ngủ không được thì hay sinh ra nghĩ vẩn nghĩ vơ, đến sáng thức giậy mệt nhọc lạ lùng, nghĩ không ra việc, làm lụng gì cũng không muốn, thế mà lâu mãi thì sinh ra bệnh thương gân hay bệnh giở giại.

Ai mà không ngủ được hay kém ngủ, thì nên dùng thuốc Neurinase. Thuốc này làm ... được ngon giấc, làm cho bổ sức bổ ... không ... nguy hiểm gì cả.

... một người học trò cũ ... Pasteur ở Ba lê bào chế ra.

Ở các hiệu bào chế ... đâu cũng có bán cả. 2056

Nhà Bán đồ « TÂM TÂM » Hà nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng

AI MUỐN MAY MẶC TƠ, LỤA HÀNG TỐT, HÀNG ĐẸP
THÌ NÊN ĐẾN HIỆU

PHAN-THÁI-THÀNH



Số 4 Phố hàng Ngang, Hanoi

Có đủ các thứ hàng Tây, hàng Tàu, hàng Ta, hàng Saigon, vân vân.

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ

Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư
Ở ĐƯỜNG CHAIGNEAU SỐ 67, SAIGON
Giá mua đóng niên 8 $ 00

Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người.
Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lời lẽ nói rất dễ dàng lý-thú.

Cuộc du-hành các tỉnh và Sầm-sơn mùa hè năm nay

Bản-hiệu năm nay gửi được nhiều các thứ kính đủ các kiểu ... mới, trông rất xinh đẹp. Nhân nhớ đến lòng quý-hóa của các quý khách đã chiếu cố đến mua hàng đông cho bản-hiệu, bản hiệu định kính biếu các quý-khách những tui, nhiều cái trong có các đồ chơi rất đặc biệt; ai lấy được cái giấy có du-hành các tỉnh và Sầm-sơn, thì bản-hiệu xin chịu tiền phí tổn.

Kể từ ngày 1er cho đến 25 Juin

Kính rợp gọng vàng, vành đồi mồi.	4 p 50	Kính rợp gọng kền pur	p 2
— kền.	0 60	kền pur bọc lụa	1 30
— kền bọc lụa	0 70	đồi mồi tròn	3 00

Xin các quý khách mau mau kẻo qua cơ-hội.

2020 ... 49, Phố hàng Ngang Hanoi

CAFÉ, RESTAURANT HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính quán tại phố hàng Trống số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các quí khách Tây Âu và Đông-A cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tâm ... cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cùng một giá tiền.

Phụ quán cũng có giây nói ... tiếp với chính-quán 2048

CÁO-BẠCH

Chúng tôi kính trình các quí-khách biết rằng chúng tôi thuận bán chịu Phốt phát (Phosphates) đến mùa thang mười gặt rồi mới lấy tiền, song những các nhà tư mà mua thì phải có gì chắc chắn để gửi chúng tôi làm tin, như là: đồ bản của nhà ruộng nương (Titres de propriétés) phiếu Quốc-trái (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công-thải (Titres d'Emprunt Indochinois) vân vân.

Những giấy phiếu Quốc trái, công thải mà chúng tôi giữ để làm tin thì bao giờ cũng vẫn là của những các nhà mua hàng chịu đem gửi; mà khi đến hạn giả tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giả lại các giấy má ấy mà nếu đang khi chúng tôi giữ các giấy má ấy có phiếu nào được mở trúng số thì cái số ấy vẫn thuộc về của người có phiếu đem gửi.

Những các làng đã cải lương rồi mà có những giấy phiếu ấy có thể mua chịu được phốt-phát, muốn biết cách thức mua chịu phốt-phát thế nào thì các làng ấy cứ hỏi tại các tòa Công-sứ.

Kính cáo
SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN.
133, Avenue Paul Doumer,
HAIPHONG.

Nº 94

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Hoàng-phủ thiếu-hoa nghe nói, kinh ngạc mà rằng :

— Nếu tôi không được hiền-huynh giúp đỡ thì sao cho thành công được, vậy hiền huynh nên cùng đi là hơn.

Hùng-hiệu nói :

— Bây giờ tôi đã chán đời lắm rồi, quyết không thể nào đi được.

Từ-ngưỡng thiện khuyên giải mà rằng :

— Tiện-nữ từ khi thụ-bệnh, thường vẫn nói hiền-tế tướng-mạo phúc hậu, sau này tất được đại quí, tiếc mình phúc bạc không được hưởng cái vinh-dự phong cáo sau này. Khi lâm-chung có dặn rằng hiền-tế nên mau mau tìm người kế tục để coi-sóc việc nhà, rồi nên lập chí công-danh, khiến cho tiện-nữ sau này dự một phần vinh-hiển, thế thì dầu có hồn về chín suối, cũng được ngậm cười. Lão phu đây nhờ trời hãy còn tráng kiện, có thể trông nom giúp sản-nghiệp cho hiền-tế được, vậy hiền-tế cứ theo bạn tiến Kinh, may mà lập nên công-danh thì chẳng những hồn được linh hồn tiện nữ ở dưới suối vàng mà lão-phu đây cũng dự chút thơm lây vậy.

Hoàng-phủ thiếu-hoa nghĩ thầm : nếu vậy thì *Từ-ngưỡng-thiện* thật là một người rất tốt bụng. Nghĩ vậy liền nói :

— Hiền tẩu đã muốn như thế thì hiền-huynh nên cố lập công-danh, để khiến cho hiền-tẩu ở dưới suối vàng cũng được hả lòng.

Từ-ngưỡng-thiện lại hết sức khuyên nhủ, *Hùng-hiệu* mới chịu nghe lời, truyền cho người nhà mời một ông thầy địa-lý đi tìm đất. Chỉ trong 10 ngày thì làm lễ an táng *Từ-thị*, lại thưởng cho người vú sữa để chăm chỉ mà nuôi cậu *Từ-hoài*, còn sản-nghiệp trong nhà lại nhờ *Từ-ngưỡng-thiện* trông nom giúp.

Lã-trung xin đi theo, *Hoàng phủ thiếu-hoa* cũng thuận cho. Nhân vì kỳ bạn quá gấp, không kịp chọn ngày, hôm cuối tháng 12 năm ấy, đã cùng nhau khởi hành. *Hùng hiệu* và *Hoàng phủ thiếu hoa* mỗi người cưỡi một con ngựa, còn *Lã trung* thì đi đến đâu thuê kiệu đến đấy.

Trong khi đi đường, *Hoàng-phủ thiếu-hoa* nói với *Hùng-hiệu* rằng :

— Thân-mẫu và gia-tỷ tôi không biết vì cớ gì lại lưu-lạc vào đám lục-lâm ở *Suy-đai-sơn*, vậy nay tôi muốn lên *Suy đai sơn* để dò-la duyên-cớ xem ra làm sao.

Hùng hiệu nói :

— Phu-nhân đã là một bậc mệnh-phụ, khi nào lại chịu bỏ mình theo bọn Lục lâm, việc này tất có duyên-cớ chi đây. âu là chúng ta cùng đi thăm ra xem làm sao, và tiện đường tiến Kinh một thể.

Ba người cùng đi, chưa được bao lâu, đã tới *Suy-đai sơn*, *Hoàng phủ-thiếu-hoa* và *Hùng hiệu* dừng ngựa đứng ở chân núi mà xem ngắm, chẳng thấy một người nào cả. *Lã-trung* nói :

— Chỗ này chính là *Suy-đai-sơn*, không biết cớ sao lại chẳng thấy một người nào cả.

Nói chưa dứt lời thì bỗng có quân âu-la phục ở trong rừng chạy ra mà hỏi rằng :

— Các ngươi đến đây do thám đó chăng.

Hoàng-phủ thiếu-hoa nói :

— Tại trên núi này có ông *Vi-dũng-đạt* phải không?

Quân lâu la nói :

— Ông *Vi-dũng-đạt* tức là đại-vương ta đó! nhà ngươi hỏi có việc gì?

Hoàng phủ thiếu hoa nói :

— Tôi nhờ bẩm giúp với ông *Vi-dũng-đạt* là có *Hoàng-phủ thiếu-hoa* xin vào yết-kiến.

Quân lâu la mừng rỡ mà rằng :

— À! thế ra người là *Hoàng phủ* công-tử đó chăng? Đại-vương tôi xưa nay vẫn có lòng kính mến. Nếu vậy, người hãy đợi đây để tôi xin thông báo.

Nói xong, một tên lâu-la vội-vàng chạy lên trên núi, vào nhà *Tụ-nghĩa-sảnh* bẩm với *Vi-dũng-đạt* rằng :

— Dạ dám bẩm đại vương! Dưới chân núi có hai vị hào-kiệt cưỡi hai con ngựa và một người lão-bộc đi hầu. Một người trong bọn ấy tự xưng là *Hoàng-phủ thiếu hoa* xin vào yết-kiến, vậy chúng tôi phải về đây bẩm-bạch.

Vi-dũng đạt mừng lắm, truyền đem ngựa đến để cưỡi ra nghênh-tiếp. Quân lâu-la dắt ngựa đến, *Vi dũng-đạt* lên ngựa, rồi tự trên núi đi xuống. Khi xuống đến nửa chừng thì quân lâu la ở chân núi bảo *Hoàng-phủ thiếu-hoa* rằng :

— Kia kia! Đại-vương tôi đã cưỡi ngựa xuống đón kia!

Hoàng-phủ thiếu hoa và *Hùng-hiệu* ngẩng đầu lên nhìn, rồi kinh-ngạc mà bảo nhau rằng :

— Quái lạ! Ai ngờ trong đám Lục-lâm mà có được người tài-mạo như thế!

Hai người cùng xuống ngựa đứng chờ. *Hoàng-phủ thiếu-hoa* nghĩ thầm giả-sử thân-mẫu ta đem chị ta mà gả cho người này, cũng là tốt đôi đẹp lứa chứ chi!

Vi-dũng-đạt trông thấy *Hoàng-phủ thiếu-hoa* giống một *Trưởng hoa* tiểu-thư, lại trông thấy *Hùng-hiệu* tướng-mạo uy-nghiêm chắc cũng là một bậc anh hùng hào-kiệt, mới vội vàng xuống ngựa chào.

Hoàng-phủ thiếu-hoa cũng chạy đến trước ngựa cúi chào mà rằng :

— Thân-mẫu và gia-tỷ tôi được đại-vương cứu mệnh, ơn ấy thật to bằng trời bể.

Vi-dũng-đạt đáp rằng :

— Tôi đã nhận phu-nhân làm mẹ thì cùng hiền-đệ tức là anh em trong một nhà vậy, có sao lại còn nói đến sự tạ ơn.

Vi-dũng-đạt trỏ *Hùng-hiệu* mà hỏi *Hoàng-phủ thiếu hoa* rằng :

— Tôi xin hỏi vị anh hùng này là ai?

Hoàng-phủ thiếu-hoa nói :

— Đây là ông *Hùng-hiệu*, tên tự gọi *Hữu hạc*. Nguyên đỗ vũ-cử-nhân, vốn là một nhà phú-hộ ở huyện *Bình-giảng* tỉnh *Hồ-quảng*. Từ khi tôi đi lánh nạn, nhờ có ông *Hùng-hiệu* đây cứu giúp cho; ông lại cùng tôi đi học tiên-thuật, ngày nay tiến Kinh ứng thí *Vi-dũng-đạt* quay lại nói với *Hùng hiệu* rằng :

— Nếu vậy thì ngài thật là một bậc đại hào-kiệt, bây giờ tiểu-đệ mới được biết.

Hùng-hiệu đáp rằng :

— Tôi học thiển tài sơ, đỗ được một chút cũng là may vậy, nghĩ mình tự lấy làm hổ thẹn, có đâu vì được với đại-vương.

Ba người cùng nhau cưỡi ngựa lên núi, *Vi-dũng-đạt* mời vào nhà *Tụ-nghĩa-sảnh* ngồi nói chuyện. *Hoàng-phủ thiếu-hoa* nói :

— Hai ngài hãy ngồi đây để tôi xin vào bái yết thân-mẫu và gia-tỷ tôi.

Vi dũng-đạt sai người đưa *Hoàng-phủ-thiếu-hoa* vào hậu-đường. Bấy giờ *Doãn* phu-nhân và *Trưởng hoa* tiểu-thư đang ngồi nói chuyện *Hoàng-phủ thiếu-hoa* chạy vào khóc mà nói rằng :

— Bấy lâu con lánh nạn phương xa, không được hầu hạ thân-mẫu, tội ấy kể sao cho xiết.

Doãn phu-nhân và *Trưởng-hoa* tiểu-thư vừa thương vừa mừng vội-vàng đứng cả dậy. *Hoàng-phủ thiếu-hoa* sụp lạy *Doãn* phu-nhân rồi lại lạy *Trưởng-hoa* tiểu-thư.

(Còn nữa)